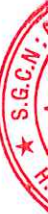


**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG**

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013



NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
Thông tin về Ngân hàng

Giấy phép Hoạt động Ngân hàng số	0042/NH - GP	ngày 12 tháng 8 năm 1993
	Giấy phép hoạt động Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.	
Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số	0100233583	ngày 8 tháng 9 năm 1993
	Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh lần đầu và các Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh sửa đổi do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp, trong đó bản mới nhất được cấp ngày 13 tháng 3 năm 2014.	
Hội đồng Quản trị	Ông Ngô Chí Dũng Ông Bùi Hải Quân Ông Lô Bằng Giang Ông Phùng Khắc Kế Ông Lương Phan Sơn Ông Nguyễn Đức Vinh	Chủ tịch Phó Chủ tịch Phó Chủ tịch Thành viên độc lập Thành viên <i>(bổ nhiệm ngày 24/4/2012, miễn nhiệm ngày 22/10/2012 và tái bổ nhiệm ngày 26/4/2013)</i> Thành viên <i>(bổ nhiệm ngày 26/4/2013)</i>
Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Đức Vinh Ông Nguyễn Thanh Bình Ông Phan Ngọc Hòa Bà Dương Thị Thủy Bà Dương Thị Thu Thủy Bà Nguyễn Thị Bích Thủy Bà Lưu Thị Thảo Ông Vũ Minh Trường Ông Marek Hovorka Ông Kalidas Ghose Bà Lưu Thị Ánh Xuân Ông Peterjan Van Nieuwenhuizen	Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc <i>(miễn nhiệm ngày 14/6/2013)</i> Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc <i>(miễn nhiệm ngày 21/4/2014)</i> Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc <i>(miễn nhiệm ngày 14/6/2013)</i> Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc <i>(bổ nhiệm ngày 1/11/2013)</i>
Người đại diện theo pháp luật	Ông Ngô Chí Dũng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Trụ sở đăng ký	Tầng 1 - 7, tòa nhà Capital Tower Số 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm Thành phố Hà Nội, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower,
72 Building, Plot E6, Pham Hung Street,
Me Tri, Tu Liem, Hanoi city
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone + 84 (4) 3946 1600
Fax + 84 (4) 3946 1601
Internet www.kpmg.com.vn

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP VỀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Kính gửi các Cổ đông NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (“Ngân hàng”) và các công ty con của Ngân hàng (gọi chung là “VPBank”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013, được Ban Điều hành Ngân hàng lập phù hợp với các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế, mà theo đó báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt đính kèm được trích lập. Trong báo cáo kiểm toán của chúng tôi phát hành ngày 19 tháng 6 năm 2014, chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất mà từ đó báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này được trích lập.

Trách nhiệm của Ban Điều hành đối với báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này theo các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của đơn vị liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt đính kèm là nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính hợp nhất mà từ đó báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này được trích lập.

Để hiểu rõ hơn về tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của VPBank cho năm kết thúc cùng ngày cũng như về phạm vi của công tác kiểm toán, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này phải cần được đọc trong mối liên hệ với báo cáo tài chính hợp nhất mà từ đó báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt này được trích lập cùng với báo cáo kiểm toán tương ứng.



Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2014

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

	31/12/2013 Triệu VND	31/12/2012 Triệu VND
Tài sản		
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.463.375	17.766.011
Tài sản kinh doanh	11.921.847	2.586.798
Công cụ phái sinh và các tài sản tài chính khác	120.323	87.930
Cho vay và ứng trước cho các tổ chức tín dụng	10.784.745	11.930.922
Cho vay và ứng trước cho khách hàng	53.317.506	36.964.047
Chứng khoán đầu tư	29.763.810	23.457.939
Bất động sản và thiết bị	462.669	447.204
Tài sản vô hình	85.689	87.006
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	78.876	89.140
Tài sản khác	9.189.494	9.026.875
Tổng cộng tài sản	121.188.334	102.443.872
Nợ phải trả		
Công cụ phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	106.723	29.328
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng	15.077.568	27.270.559
Tiền gửi của khách hàng	85.400.267	60.214.034
Nguồn vốn ủy thác	63.784	97.739
Chứng khoán nợ đã phát hành	7.914.757	4.954.376
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	183.325	51.411
Nợ phải trả khác	4.815.974	3.206.567
Tổng cộng nợ phải trả	113.562.398	95.824.014
Vốn chủ sở hữu		
Vốn cổ phần	5.770.000	5.770.000
Thặng dư vốn cổ phần	1.369	1.369
Lợi nhuận chưa phân phối	1.207.186	607.078
Quỹ dự phòng thay đổi giá trị hợp lý	319.086	8.380
Các quỹ pháp định	328.295	233.031
Tổng vốn chủ sở hữu	7.625.936	6.619.858
Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	121.188.334	102.443.872

Người lập:




Nguyễn Thị Thu Hằng
Kế toán Trưởng

Người duyệt:




Lưu Thị Thảo
Phó Tổng Giám đốc
kiêm Giám đốc Tài chính



Nguyễn Đức Vinh
Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 6 năm 2014

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và thu nhập toàn diện khác hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

	2013 Triệu VND	2012 Triệu VND
Thu nhập lãi và các thu nhập tương tự	11.074.141	10.555.382
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(7.042.590)	(7.277.906)
Thu nhập lãi thuần	4.031.551	3.277.476
Thu nhập từ phí dịch vụ và hoa hồng	880.209	671.852
Chi phí dịch vụ và hoa hồng	(276.385)	(401.035)
Thu nhập thuần từ phí dịch vụ và hoa hồng	603.824	270.817
Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	(75.464)	(272.226)
Thu nhập/(chi phí) khác từ hoạt động kinh doanh	262.616	(7.603)
	187.152	(279.829)
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh	4.822.527	3.268.464
Dự phòng tổn thất tài sản tài chính	(1.009.336)	(623.473)
Chi phí nhân viên	(1.180.719)	(803.101)
Chi phí thuê hoạt động	(259.375)	(190.286)
Chi phí khấu hao và phân bổ	(82.731)	(80.577)
Các chi phí khác	(1.208.402)	(739.558)
Lợi nhuận trước thuế	1.081.964	831.469
Chi phí thuế thu nhập	(331.592)	(239.137)
(Chi phí)/lợi ích thuế thu nhập hoãn lại	(54.973)	34.983
Lợi nhuận thuần trong năm	695.399	627.315
Thu nhập toàn diện khác		
Các khoản mục được hoặc có thể được phân loại lại vào kết quả hoạt động kinh doanh		
Quỹ dự phòng thay đổi giá trị hợp lý (tài sản tài chính sẵn sàng để bán)		
<i>Biến động thuần giá trị hợp lý</i>	617.465	(66.357)
<i>Giá trị thuần chuyển sang kết quả hoạt động kinh doanh</i>	(219.554)	6.701
Thuế trên các khoản (chi phí)/thu nhập toàn diện khác	(87.205)	14.914
Thu nhập/(chi phí) toàn diện khác trong năm, sau thuế thu nhập	310.706	(44.742)
Tổng thu nhập toàn diện trong năm	1.006.105	582.573
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu)		
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	1.096	988

Người lập:



Nguyễn Thị Thu Hằng
Kế toán Trưởng

Người duyệt:

Lưu Thị Thảo
Phó Tổng Giám đốc
kiêm Giám đốc Tài chính

Nguyễn Đức Vinh
Tổng Giám đốc



Ngày 19 tháng 6 năm 2014

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

2013

(Triệu VND)

	Vốn cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ dự phòng thay đổi giá trị hợp lý	Các quỹ pháp định	Lợi nhuận chưa phân phối	Tổng cộng
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2013	5.770.000	1.369	8.380	233.031	607.078	6.619.858
Tổng thu nhập toàn diện trong năm	-	-	-	-	695.399	695.399
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	695.399	695.399
Thu nhập toàn diện khác	-	-	-	-	-	-
<i>Quỹ dự phòng thay đổi giá trị hợp lý (tài sản tài chính sẵn sàng để bán)</i>	-	-	-	-	-	-
▪ Biến động thuần giá trị hợp lý	-	-	617.465	-	-	617.465
▪ Giá trị thuần chuyển sang kết quả hoạt động kinh doanh	-	-	(219.554)	-	-	(219.554)
▪ Thuế trên các khoản thu nhập toàn diện khác	-	-	(87.205)	-	-	(87.205)
Tổng thu nhập toàn diện trong năm	-	-	310.706	-	695.399	1.006.105
Giao dịch với cổ đông, được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu	-	-	-	(27)	-	(27)
Sử dụng các quỹ	-	-	-	95.291	(95.291)	-
Phân bổ vào các quỹ	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng giao dịch với cổ đông	-	-	-	95.264	(95.291)	(27)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2013	5.770.000	1.369	319.086	328.295	1.207.186	7.625.936

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
 Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 (tiếp theo)

2012

(Triệu VND)

	Vốn cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ dự phòng thay đổi giá trị hợp lý	Các quỹ pháp định	Lợi nhuận chưa phân phối	Tổng cộng
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2012	5.050.000	1.369	53.122	151.380	781.614	6.037.485
Tổng thu nhập toàn diện trong năm	-	-	-	-	627.315	627.315
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	627.315	627.315
Thu nhập toàn diện khác	-	-	-	-	-	-
Quỹ dự phòng thay đổi giá trị hợp lý (tài sản tài chính sẵn sàng để bán)						
▪ Biến động thuần giá trị hợp lý	-	-	(66.357)	-	-	(66.357)
▪ Giá trị thuần chuyển sang kết quả hoạt động kinh doanh	-	-	6.701	-	-	6.701
▪ Thuế trên các khoản thu nhập toàn diện khác	-	-	14.914	-	-	14.914
Tổng thu nhập toàn diện trong năm	-	-	(44.742)	-	627.315	582.573
Giao dịch với cổ đông, được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu						
Phát hành cổ phiếu thường	40.000	-	-	(40.000)	-	-
Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	680.000	-	-	-	(680.000)	-
Sử dụng các quỹ	-	-	-	(6)	-	(6)
Chuyển sang các quỹ	-	-	-	121.657	(121.657)	-
Biên động khác	-	-	-	-	(194)	(194)
Tổng cộng giao dịch với cổ đông	720.000	-	-	81.651	(801.851)	(200)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2012	5.770.000	1.369	8.380	233.031	607.078	6.619.858

Người lập:



Nguyễn Thị Thu Hằng
 Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Lưu Thị Thảo
 Phó Tổng Giám đốc
 kiêm Giám đốc Tài chính



Nguyễn Văn Đức Vinh
 Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 6 năm 2014

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

	2013 Triệu VND	2012 Triệu VND
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
Lợi nhuận thuần trong năm	695.399	627.315
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>		
Chi phí khấu hao và phân bổ	82.731	80.577
Lỗ do tổn thất từ các tài sản tài chính khác	1.009.336	623.473
Thu nhập lãi thuần	(4.031.551)	(3.277.476)
(Lãi)/lỗ thuần từ bán chứng khoán đầu tư	(134.444)	130.180
Thu nhập từ cổ tức chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	(11.628)	(17.092)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	386.565	204.154
	(2.003.592)	(1.628.869)
<i>Thay đổi về tài sản và công nợ hoạt động</i>		
Tài sản kinh doanh	(9.335.049)	(633.477)
Các công cụ phái sinh và các tài sản tài chính khác	(32.393)	(83.567)
Cho vay và ứng trước cho các tổ chức tín dụng	1.181.885	(3.187.992)
Cho vay và ứng trước cho khách hàng	(16.814.409)	(8.258.790)
Tài sản khác	(1.182.362)	(2.823.326)
Công cụ phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	77.395	21.438
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng	(12.192.991)	409.349
Tiền gửi của khách hàng	25.186.233	30.512.303
Nguồn vốn ủy thác	(33.955)	(36.074)
Chứng khoán nợ đã phát hành	460.381	(10.530.825)
Nợ phải trả và dự phòng khác	(4.294.604)	(637.351)
	(16.979.869)	4.751.688
Thu nhập lãi nhận được	10.754.497	9.725.669
Cổ tức nhận được	11.628	17.092
Chi phí lãi đã trả	(6.277.347)	(7.312.366)
Tiền thuế thu nhập thực nộp	(188.744)	(256.026)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(14.683.427)	5.297.188

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 (tiếp theo)

	2013 Triệu VND	2012 Triệu VND
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
Tiền chi mua chứng khoán đầu tư	(4.493)	(3.503.610)
Mua sắm bất động sản và thiết bị	(113.444)	(149.269)
Tiền thu từ thanh lý bất động sản và thiết bị	18.718	417
Mua sắm tài sản vô hình	(20.000)	(18.199)
Tiền thu từ thanh lý tài sản vô hình	10	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(119.209)	(3.670.661)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
Tiền thu từ việc phát hành giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện để ghi nhận là vốn chủ sở hữu và các khoản vay dài hạn khác	2.500.000	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	2.500.000	-
(Giảm)/tăng thuần về tiền và các khoản tương đương tiền	(12.302.636)	1.626.527
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm <i>bao gồm quỹ dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</i>	17.766.011	16.139.484
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ <i>bao gồm quỹ dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</i>	5.463.375	17.766.011

CÁC GIAO DỊCH PHI TIỀN TỆ TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ TÀI CHÍNH

	2013 Triệu VND	2012 Triệu VND
Cổ phiếu thưởng	-	40.000
Cổ phiếu trả cổ tức	-	680.000

Người lập:



Nguyễn Thị Thu Hằng
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Lưu Thị Thảo
Phó Tổng Giám đốc
kèm Giám đốc Tài chính



Nguyễn Đức Vinh
Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 6 năm 2014